

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Triệu Thu Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 9 năm 1993 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn N (đã chết) và con bà: Nông Thị E; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/5/2018 bị Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 110/QĐ-XLVPHC, đã thi hành xong ngày 22/5/2018 (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/6/2023, tạm giam từ ngày 22/6/2023 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn L; vắng mặt.

2. Anh Linh Văn N1; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vi Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 15/6/2023, Tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng B tiến hành làm nhiệm vụ tại thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà của Hoàng Văn D, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn thực hiện tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra Hoàng Văn D tự nguyện giao nộp 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ bên trong đựng 26 (hai mươi sáu) gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều đựng chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng phát hiện, thu giữ: 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ bên trong đựng 26 (hai mươi sáu) gói giấy bên trong mỗi gói giấy đều đựng chất bột màu trắng; Số tiền 1.260.000 đồng chưa qua giám định; 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn D; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 869945064390210.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà của Hoàng Văn D tại thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, qua khám xét không phát hiện vật chứng nào liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hoàng Văn D.

Tại bản Kết luận giám định số 667/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: “Chất bột màu trắng được đựng trong 26 (hai mươi sáu) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,523 gam (đã trừ bì)”.

Tại bản Kết luận giám định số 701/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam 1.260.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn D khai nhận: Hoàng Văn D là đối tượng nghiện ma túy Heroin từ năm 2018. Trước đó, Hoàng Văn D hay ra khu vực bến xe phía Bắc mua ma túy từ những người lái xe ôm (không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ) để sử dụng. Do nhu cầu sử dụng ngày càng tăng nên ngày 13/6/2023, Hoàng Văn D nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 13/6/2023, Hoàng Văn D đến khu vực ngã ba thị trấn C, thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm gặp một nam thanh niên tên D1 (không rõ tên thật, tuổi, địa chỉ của người này) nhờ mua 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) ma túy H, D1 đồng ý. Khoảng 30 phút sau, D1 quay lại đưa cho Hoàng Văn D 01 (một) gói ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn D đem về nhà chia thành 30 (ba mươi) gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 13/6/2023 đến ngày 15/6/2023, bản thân Hoàng Văn D đã sử dụng hết 01 (một) gói ma túy Heroin (xẻ ra sử dụng 03 lần, mỗi ngày một lần). Hoàng Văn D đã bán ma túy cho 02 đối tượng nghiện sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/6/2023, Hoàng Văn D bán 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) cho Dương Văn L, sinh

năm 1994, trú tại thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tại nhà của Hoàng Văn D.

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/6/2023, Hoàng Văn D bán 02 (hai) gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Linh Văn N1, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tại nhà của Hoàng Văn D.

Đến 20 giờ 30 ngày 15/6/2023, lực lượng chức năng đến nhà Hoàng Văn D kiểm tra, Hoàng Văn D đã tự nguyện giao nộp 26 (hai mươi sáu) gói ma túy Heroin còn lại được cất giấu trong lọ nhựa màu nâu đỏ cho lực lượng Công an.

Đối với nam thanh niên tên D1 đi mua ma túy hộ Hoàng Văn D: Hoàng Văn D khai không biết tên thật, tuổi, địa chỉ của D1 mà chỉ nghe các đối tượng nghiện giới thiệu ra ngã ba thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm người tên D1 thì có thể lấy được ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với Linh Văn N1 là người nghiện ma túy thừa nhận được mua ma túy với Hoàng Văn D để sử dụng. Căn cứ vào hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Linh Văn N1, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị Tòa án ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Văn L là người mua ma túy với Hoàng Văn D hiện tại đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 31/2023/QĐ-TA ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đối với người sống cùng nhà với bị cáo Hoàng Văn D tại Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Qua xác minh bị cáo Hoàng Văn D sống chung với mẹ đẻ là bà Nông Thị E. Việc bị cáo Hoàng Văn D sử dụng ma túy và bán ma túy cho các đối tượng nghiện tại nhà bà Nông Thị E không biết. Lời khai của bà Nông Thị E phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Văn D. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với bà Nông Thị E.

Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 22/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp

dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ "Tang vật thu giữ 26 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,479 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và các vỏ bao gói cũ; 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Hoàng Văn D 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền do bán ma túy mà có (trong tổng số tiền 1.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Hoàng Văn D).

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn D số 020093004975; 01 (một) điện thoại di động mặt nhãn hiệu OPPO, màu xanh cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 86994506430210, số IMEI 2: 3869945064390202 và 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng N2 (trong tổng số tiền 1.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Hoàng Văn D), do không liên quan đến vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người làm chứng anh Dương Văn L, anh Linh Văn N1 và người chứng kiến anh Vi Văn T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến

việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 15/6/2023, Tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng B tiến hành làm nhiệm vụ tại thôn Bản Ranh, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà của Hoàng Văn D, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn B, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn thực hiện tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra, bị cáo Hoàng Văn D tự nguyện giao nộp 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ bên trong đựng 26 (hai mươi sáu) gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều đựng chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định, theo Kết luận giám định số 667/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: “Chất bột màu trắng được đựng trong 26 (hai mươi sáu) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,523 gam (đã trừ bì). Trước khi bị phát hiện bị cáo Hoàng Văn D đã bán ma túy cho Dương Văn L 01 lần 01 (một) gói với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và Linh Văn N1 01 lần 02 (hai) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Văn D có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo Hoàng Văn D có đủ khả năng để nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy là trái với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn D thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, qua đó ấn định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Ngày 18/5/2018 bị Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 110/QĐ-XLVPHC, đã thi hành xong ngày 22/5/2018 (đã được xóa), xác định có nhân thân xấu.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Hoàng Văn D ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị, là người nghiện ma túy, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ "Tang vật thu giữ 26 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,479 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và các vỏ bao gói cũ; 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ là chất cấm lưu hành và những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với căn cước công dân mang tên Hoàng Văn D số 020093004975; 01 (một) điện thoại di động mặt nhãn hiệu OPPO, màu xanh cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 86994506430210, số IMEI 2: 3869945064390202, do không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với số tiền 1.260.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng N2 đã thu của bị cáo Hoàng Văn D, xác định có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền do bị cáo Hoàng Văn D bán ma túy mà có, nên cần tịch thu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) này để nộp ngân sách nhà nước; còn 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng) xác định không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D.

[14] Đối với nam thanh niên tên D1 đi mua ma túy hộ bị cáo Hoàng Văn D, bị cáo Hoàng Văn D không biết tên thật, tuổi, địa chỉ của D1 mà chỉ nghe các đối tượng nghiện giới thiệu ra ngã ba thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm người tên D1 thì có thể lấy được ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đối với Linh Văn N1 là người nghiện ma túy thừa nhận được mua ma túy với Hoàng Văn D để sử dụng. Căn cứ vào hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Linh Văn N1, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an địa phương nơi đối tượng cư trú để lập hồ sơ đề nghị Tòa án ra quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

[16] Đối với Dương Văn L là người mua ma túy với Hoàng Văn D hiện tại đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số

31/2023/QĐ-TA ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[18] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D bị kết án, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ "Tang vật thu giữ 26 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy", có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,479 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và các vỏ bao gói cũ; 01 (một) lọ nhựa màu nâu đỏ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối bị cáo Hoàng Văn D 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền do bán ma túy mà có (trong tổng số tiền 1.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Hoàng Văn D).

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn D số 020093004975; 01 (một) điện thoại di động mặt nhãn hiệu OPPO, màu xanh cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 86994506430210, số IMEI 2: 3869945064390202 và 960.000 đồng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng N2 (trong tổng số tiền 1.260.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Hoàng Văn D).

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt